

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

Bản án số: 77/2022/HS-ST

Ngày 14-6-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Vân

Ông Đỗ Văn Ngôn

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông
Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên.

Ngày 14/06/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2022/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/HSST- QĐ ngày 01/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ma Văn P, sinh năm 1993; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Thôn LK1, xã KĐ, huyện CH, tỉnh TQ.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn 8/12; con ông (Không xác định được) và bà Ma Thị K; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 189/2018/HSST ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 04 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tài sản trộm cắp có giá trị 4.000.000 đồng, (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/12/2018). Thi hành xong án phí và truy thu ngày 01/3/2019.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

Bị hại:

1. Anh Lương Văn P, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố MĐ 3, thị trấn N, huyện VY, tỉnh BG.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Thanh H, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 284, xã QN, huyện TY, tỉnh BG

2. Anh Nguyễn Hữu Đông, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 84, đường HHT, thị trấn PX, huyện YT, tỉnh BG.

3. Chị Đặng Thị H, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố MĐ 3, thị trấn N, huyện VY, tỉnh BG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 03/12/2021, Ma Văn P một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X màu đỏ - đen, chưa có biển kiểm soát, đội 01 mũ lưỡi trai bằng vải, có phần lưỡi màu đen, phần thân mũ màu xám; mặc 01 quần vải màu đen và khoác 01 áo khoác gió màu đen tại phần ngực trái có chữ “BALENCIAGA” đi từ P trọ ở tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến Cửa hàng điện thoại của anh Lương Văn P, sinh năm 1985 ở Tổ dân phố MĐ 3, thị trấn N, huyện VY, tỉnh BG để bán điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53 lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi đi đến cửa hàng điện thoại P đỗ xe ở bên ngoài rồi đi vào trong cửa hàng thấy không có người, P gọi “Anh ơi, anh ơi” nhưng không thấy ai ra. Lúc này, P quan sát thấy trên mặt bàn máy tính phía trong cùng bên trái của cửa hàng có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. P đi vào gần chiếc bàn và dùng tay phải cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc của P. Sau đó, P tiếp tục mở ngăn kéo bàn đang cầm chìa khóa thấy có 02 tập tiền được buộc bằng dây chun và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xanh, có ốp lưng màu hồng. P dùng tay cầm 02 tập tiền và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xanh, có ốp lưng màu hồng ở trong ngăn kéo cất giấu vào trong túi áo khoác phía trước ngực bên trái đang mặc của P rồi đi ra đến cửa thì gặp chị Đặng Thị H, sinh năm 1984 (là vợ của anh Phú) hỏi P đi đâu. P trả lời “Đi bán điện thoại”, chị Hưng bảo “Chờ để chị gọi anh ra”. Lúc này, chị Hưng gọi anh Lương Văn P ra, anh Phú hỏi P “Em bán điện thoại à” thì P trả lời “Vâng, nhưng em quên mật khẩu để em về hỏi lại”. Sau đó, P điều khiển xe mô tô đi về P trọ bỏ toàn bộ tài sản trộm cắp ra kiểm tra đếm 02 tập tiền được tổng số tiền 29.000.000 đồng (trong đó 14.500.000 đồng tiền mệnh giá 500.000 đồng, 7.000.000 đồng tiền mệnh giá 200.000 đồng, 2.500.000 đồng tiền mệnh giá 100.000 đồng và 5.000.000 đồng gồm các loại tiền mệnh giá 50.000 đồng, 20.000 đồng, 10.000 đồng, 5.000 đồng, 2.000 đồng, 1.000 đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, không có lắp sim, lắp ốp; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xanh, có ốp lưng bằng nhựa màu hồng, có lắp 01 sim điện thoại (P khai đã tháo sim và ốp lưng của chiếc điện thoại này vứt đi, P không nhớ vứt ở vị trí nào).

Sau đó, P đã lấy 59.000 đồng (gồm 21 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 17 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng) ra để ở tại giường ngủ P trọ, số tiền còn lại P cất giấu trong túi áo khoác phía trước ngực bên trái đang mặc; P đút chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen trộm cắp được cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc mang đến Cửa hàng điện thoại “Toàn cầu di động” ở khu Lãm Làng, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh của anh Trần

Thanh H, sinh năm 1996, trú tại Thôn 284, xã QN, huyện TY, tỉnh BG làm chủ bán với giá 4.000.000 đồng; còn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xanh P cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc mang đến Cửa hàng điện thoại “Suachua60S” ở số 42 Hồ Ngọc Lâm, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh của anh Nguyễn Hữu Đông, sinh năm 1994, trú tại số 84, phố HH, thị trấn PX, huyện YT, tỉnh BG để mở mật khẩu Icloud, anh Đ ghi phiếu hẹn nhận máy đề ngày 03/12/2021 đưa cho P giữ.

Số tiền bán điện thoại và số tiền tiền trộm cắp có được là 33.000.000 đồng P cất giấu ở trong người, trong ngày 03/12/2021 P đã sử dụng 1.000.000 đồng dùng để dán đề can xe Winner X tại cửa hàng đồ chơi xe Thuận Cường ở tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang của anh Lê Văn C, sinh năm 1983, trú tại số 29, ngõ 179 đường Lê Lợi, phường HVT, thành phố BG, tỉnh BG, số tiền này anh C đã sử dụng hết vào việc kinh doanh; 2.500.000 đồng sử dụng mua quần áo ở cửa hàng quần áo giày dép “Thời trang nam” ở tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang của anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1989, trú tại thôn ĐL, xã TD, huyện LũN, tỉnh Bắc Giang, số quần áo mua được P treo ở xe mô tô Honda Winner X trên đường đi bị rơi ở đâu P khai không nhớ vị trí cụ thể; P dùng 2.829.000 đồng để trả góp tiền chiếc xe mô tô Honda Winner X cho Công ty tài chính TNHH MB Shinsei (Mcredit) và dùng 3.150.000 đồng để trả các chi phí dịch vụ khác tại Cửa hàng mua bán xe máy Hưng Thịnh ở số 50A, đường Thân Nhân Trung, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang của anh Nguyễn Lăng Tuấn, sinh năm 1989, trú tại số 06, ngõ 55 đường Quang Trung, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (tại đây P lắp biển kiểm soát xe mô tô Hoda Winner X là 22B2- 741.35 do cửa hàng đăng ký giúp P); anh Tuấn không biết số tiền trên là tài sản trộm cắp mà có nên dùng số tiền 2.829.000 đồng nộp cho Công ty Mcredit, còn số tiền 3.150.000 đồng đã dùng vào việc kinh doanh hết; P dùng 1.505.000 đồng để trả góp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X mua trước đó cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (FE Credit) tại Cửa hàng mua bán điện thoại ở tổ dân phố My Điền 1, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang của anh La Anh Khôi- sinh năm 1994, trú tại thôn Thông Nhất, xã Tiến Bộ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; P dùng 6.190.000 đồng để mua chiếc điện thoại Redmi 10 tại Cửa hàng điện thoại “Thegioididongquangchau” ở thôn Núi Hiếu, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang của chị Vi Thị Ngọc Vân- sinh năm 2000, trú tại thôn Hợp Nhất, xã Lâm Sơn, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, số tiền này chị Vân đã sử dụng vào mục đích kinh doanh hết không thu hồi lại được. Tại đây, P đã bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53 của P với giá 1.500.000 đồng; P dùng chi tiêu cá nhân hết số tiền 4.792.000 đồng từ tiền trộm cắp và số tiền 1.500.000 đồng từ tiền bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53 nhưng không nhớ cụ thể chi tiêu việc gì, ở đâu. Số tiền trộm cắp còn lại 10.975.000 P vẫn cất giấu trên người và số tiền 59.000 đồng (gồm 21 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 17 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng) P để tại giường ngủ P trọ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 177/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xanh, loại 256GB, số IMEI 35032009071936801, đã qua sử dụng có giá trị 20.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen, loại 64GB số IMEI 356714089554279, đã

qua sử dụng có giá trị 6.000.000 đồng; 01 ốp lưng bằng nhựa màu hồng có giá trị 10.000 đồng; 01 sim điện thoại Viettel có giá trị 25.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 18/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Ma Văn P về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ma Văn P 02 năm 09 tháng đến 3 năm tù thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2021.

Ngoài ra viện kiểm sát còn đề nghị về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ lưỡi trai bằng vải, có phần lưỡi màu đen, phần thân mũ màu xám; 01 quần vải màu đen; 01 áo khoác gió màu đen, tại phần ngực trái có chữ BALENCIAGA. Trả lại bị cáo: 01 căn cước công dân số 008093008384 mang tên Ma Văn P. Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại Xiaomi Redmi 10 màu xanh; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X màu đỏ- đen, biển kiểm soát 22B2- 741.35, xe đã được dán đề can màu xanh hồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 589 Bộ luật dân sự. Buộc Ma Văn P phải bồi thường cho anh Lương Văn P số tiền 17.966.000 đồng.

Căn cứ Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo P.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ma Văn P đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 03/12/2021, tại cửa hàng điện thoại của anh Lương Văn P; Ma Văn P đã có hành vi trộm cắp tài sản có tổng giá trị 55.035.000 đồng bao gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xanh, loại 256GB, số IMEI 35032009071936801, đã qua sử dụng có giá trị 20.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen, loại 64GB số IMEI 356714089554279, đã qua sử dụng có giá trị 6.000.000 đồng; 01 ốp lưng bằng nhựa màu hồng có giá trị 10.000 đồng; 01 sim điện thoại Viettel có giá trị 25.000 đồng và số tiền 29.000.000 đồng của anh Lương Văn P.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo P về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm c, khoản 2 Điều 173, Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về mặt chủ quan của tội phạm: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo nộp lại số tiền trộm cắp, sau khi phạm tội ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội; bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*" do đó có thể thấy rằng các cáo không chịu tu dưỡng do đó cần thiết phải cách ly bị cáo một thời gian cần thiết khỏi đời sống xã hội mới đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội; tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ do vậy Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lương Văn P yêu cầu bị cáo P bồi thường số tiền 17.966.000 đồng trộm cắp của anh Phú, bị cáo đồng ý bồi thường do vậy cần buộc bị cáo Ma Văn P phải bồi thường cho anh Lương Văn P số tiền 17.966.000đ; bị cáo phải chịu lãi suất chậm trả giai đoạn thi hành án là phù hợp với quy định tại các điều Điều 584; Điều 585; Điều 589, Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Đối với anh Trần Thanh H không yêu cầu Ma Văn P bồi thường về dân sự nên Hội đồng

xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: 01 mũ lưỡi trai bằng vải, có phần lưỡi màu đen, phần thân mũ màu xám; 01 quần vải màu đen; 01 áo khoác gió màu đen, tại phần ngực trái có chữ BALENCIAGA là tài sản của P mặc đi trộm cắp tài sản cần tịch thu tiêu hủy. 01 căn cước công dân số 008093008384 mang tên Ma Văn P; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X màu đỏ- đen, biển kiểm soát 22B2- 741.35, xe đã được dán đề can màu xanh hồng là tài sản của P dùng làm phương tiện đi lại hàng ngày không liên quan đến hành vi trộm cắp của P; 01 chiếc điện thoại Xiaomi Redmi 10 màu xanh là tài sản P các tài sản trên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xanh, loại 256GB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, loại 64GB và số tiền 11.034.000 đ, Cơ quan điều tra đã trả lại anh Phú.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 miễn án phí cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

[11] Đối với anh Trần Thanh H là người mua chiếc điện thoại Iphone 8 Plus mà Ma Văn P trộm cắp được của anh Lương Văn P, quá trình điều tra xác định anh Hải không biết chiếc điện thoại trên là do P trộm cắp có được nên không xử lý đối với anh Hải.

[12] Đối với anh Nguyễn Hữu Đông là người nhận sửa chiếc điện thoại Iphone 12 Pro mà Ma Văn P trộm cắp được của anh Lương Văn P, quá trình điều tra xác định anh Đông không biết chiếc điện thoại trên là do P trộm cắp có được nên không xử lý đối với anh Đông.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c, khoản 2 Điều 173; điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Ma Văn P 02 năm 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2021.

+ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48, Điều 584; Điều 585; Điều 589, Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Ma Văn P phải bồi thường cho anh Lương Văn P số tiền số tiền 17.966.000 (*Mười bảy triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong

tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ lưỡi trai bằng vải, có phần lưỡi màu đen, phần thân mũ màu xám; 01 quần vải màu đen; 01 áo khoác gió màu đen, tại phần ngực trái có chữ BALENCIAGA

Trả lại cho Ma Văn P: 01 căn cước công dân số 008093008384 mang tên Ma Văn P; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X màu đỏ - đen, biển kiểm soát 22B2-741.35 số khung RLHKC3705MY117135 số máy KC34E1266980 01 chiếc điện thoại Xiaomi Redmi 10 màu xanh nhưng cần tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda và điện thoại Xiaomi Redmi 10 để đảm bảo thi hành án.

+ Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho bị cáo Ma Văn P.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND huyện Việt Yên;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Việt Yên (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục thi hành án DS huyện Việt Yên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Luyện